

Bản án số: 173/2021/HS-ST

Ngày: 23 -12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Phủ
2. Bà Bùi Thị Hòa Bình

Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Quốc Dũng-Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại phòng xử án - trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 182/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 258/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2021/QĐ-HPT ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Ngọc S**, tên gọi khác: không;

Sinh năm 1999 tại tỉnh Kon Tum

Hộ khẩu thường trú: 98 Đoàn Thị Điểm, phường Q, thành phố K, tỉnh K;
Chỗ ở: 480 Lê Văn Thọ, Phường X, quận G, Thành phố H; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Ngọc Thuận (Năm sinh không rõ) và bà Nguyễn Thị Dung (sinh năm 1980); vợ con: Nguyễn Thị Hảo, có 01 con 04 tháng tuổi.

Nhân thân:

- Từ nhỏ đến năm 2014: còn nhỏ đi học đến lớp 9/12 thì nghỉ học, ở cùng gia đình tại 98 Đoàn Thị Điểm, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Từ năm 2014 đến năm 2018: vào thành phố Hồ Chí Minh làm thuê.

Tiền án:

Ngày 28/8/2018, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam (bản án số 127/HSST). Ngày 26/7/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/5/2021.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Người bào chữa cho bị cáo: Không có

-Người tham gia tố tụng khác: Không có

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Ngọc Sỹ bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 00 giờ 05 phút ngày 27/4/2021, tại trước số 280 Bạch Đằng, phường 14, quận Bình Thạnh, Tổ tuần tra Hình Sự Đặc Nhiệm thuộc Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận Bình Thạnh phát hiện Phan Ngọc S điều khiển xe gắn máy Honda SH, biển số 59F1-393.26 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần phía sau bên trái S đang mặc có 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng được gấp lại bên trong chứa chất bột màu trắng; tại cốp để đồ dưới yên xe máy có 01 túi xách màu đen hiệu “Louis Vuitton” đựng 03 viên thuốc dạng con nhộng chứa chất bột màu trắng. Việt khai 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng được gấp lại bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy “khay”; 03 viên thuốc dạng con nhộng chứa chất bột màu trắng là thuốc trị bệnh thận của Sỹ nên Tổ tuần tra bàn giao S cùng vật chứng cho Công an phường 14, quận Bình Thạnh lập hồ sơ xử lý.

Căn cứ kết luận giám định số 2810/KLGD-H ngày 05/05/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

02 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Viết Nhật (Điều tra viên), Lê Văn Có (người chứng kiến), Đỗ Nhân Hiền (người chứng kiến), Phan Ngọc S và hình dấu Công an phường 14, quận Bình Thạnh, bên trong có:

- Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5451g (không phẩy năm bốn năm một gam), loại Ketamine.

- Gói 2: Bột màu trắng trong 03 viên thuốc dạng con nhộng màu đỏ có tổng khối lượng 1,0229g (một phẩy không hai hai chín gam), không tìm thấy ma túy.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Bình Thạnh, Phan Ngọc S khai nhận hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 26/4/2021, S đến quán Bar 205 trên đường Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, quận 12 chơi. Tại đây S gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, S nghĩ là nhân viên quán Bar do thấy người này ra vào tại quầy Bar), người đàn ông hỏi S có sử dụng ma túy không, S hỏi giá bao nhiêu thì người đàn ông nói 200.000 đồng, S đồng ý và đưa cho người đàn ông 200.000

đồng, người đàn ông đi đâu đó khoảng 05 phút thì quay lại đưa cho S 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng được gấp lại bên trong chứa ma túy “khay”. S lấy 01 ít ma túy ra để sử dụng, số ma túy còn lại S cất vào trong túi quần phía sau bên trái S đang mặc rồi đi về nhà. Khi đến trước số 280 Bạch Đằng, phường 14, quận Bình Thạnh thì bị kiểm tra bắt quả tang như đã nêu trên.

Do S tàng trữ khối lượng ma túy **0,5451g loại Ketamine**, chưa đủ định lượng để xử lý hình sự (*điểm g khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 quy định “các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam”*). Do đó Cơ quan điều tra bàn giao S cho Công an phường 14, quận Bình Thạnh đưa S vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2. Qua xác minh, ngày 26/3/2018 S bị Công an quận Bình Thạnh bắt về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam theo bản án số 127/HSST ngày 28/8/2018. Ngày 26/7/2019 chấp hành xong hình phạt tù. Do S đã có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nên lần vi phạm này thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 (...*đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*). Do đó Cơ quan điều tra thực hiện Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Phan Ngọc S để xử lý.

Thu giữ, xử lý vật chứng:

- 02 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Viết Nhật (Điều tra viên), Lê Văn Có (người chứng kiến), Đỗ Nhân Hiền (người chứng kiến), Phan Ngọc S và hình dấu Công an phường 14, quận Bình Thạnh, bên trong có:

+ Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5451g (không phẩy năm bốn năm một gam), loại Ketamine.

+ Gói 2: Bột màu trắng trong 03 viên thuốc dạng con nhộng màu đỏ có tổng khối lượng 1,0229g (một phẩy không hai hai chín gam), không tìm thấy ma túy.

- 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng

- 01 túi xách màu đen hiệu “Louis Vuitton”

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số thuê bao 0898.888.427

- 01 xe gắn máy Honda SH, biển số 59F1-393.26, số khung: ZDCKF10BOBF-134517, số máy: KF08E-1105963. Qua xác minh xe gắn máy trên do bà Đặng Thị Kiều My (sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú 237/126 Trần Văn Đang, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Ngày 11/8/2020, bà My bán xe trên cho Nguyễn Thị Hảo (vợ của bị can Sỹ) nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Xét tài sản hợp pháp của Nguyễn Thị Hảo, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho chị Hảo.

Tại bản cáo trạng số 182/CT-VKSBSH ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, đã truy tố bị can Phan Ngọc S về tội “Tàng

trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tại phiên tòa,

Bị cáo Phan Ngọc S khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bị cáo Phan Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Ngọc S từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Viết Nhật (Điều tra viên), Lê Văn Có (người chứng kiến), Đỗ Nhân Hiền (người chứng kiến), Phan Ngọc S và hình dấu Công an phường 14, quận Bình Thạnh, bên trong có:

- + Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5451g (không phải năm bốn năm một gam), loại Ketamine.

- + Gói 2: Bột màu trắng trong 03 viên thuốc dạng con nhộng màu đỏ có tổng khối lượng 1,0229g (một phẩy không hai hai chín gam), không tìm thấy ma túy.

- Tịch thu, nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi xách màu đen hiệu “Louis Vuitton”

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số thuê bao 0898.888.427

- 01 xe gắn máy Honda SH, biển số 59F1-393.26, số khung: ZDCKF10BOBF-134517, số máy: KF08E-1105963. Qua xác minh xe gắn máy trên do bà Đặng Thị Kiều My (sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú 237/126 Trần Văn Đang, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Ngày 11/8/2020, bà My bán xe trên cho Nguyễn Thị Hảo (vợ của bị can S) nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Xét tài sản hợp pháp của Nguyễn Thị Hảo, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho chị Hảo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

3. Phần Tranh luận:

Trong phần tranh luận bị cáo không tham gia tranh luận.

4. Trong lời nói sau cùng:

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Phan Ngọc S tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Phan Ngọc S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Phan Ngọc S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 00 giờ 05 phút ngày 27/4/2021, tại trước số 280 Bạch Đằng, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, Tổ tuần tra Hình Sự Đặc Nhiệm thuộc Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận Bình Thạnh kiểm tra bắt quả tang Phan Ngọc S tàng trữ 0,5451g ma túy ở thể rắn, loại Ketamine. Mục đích S cất giấu để sử dụng cho bản thân. Do S đã có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nên hành vi nêu trên của Phan Ngọc S đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ Kết luận giám định số 2810/KLGĐ-H ngày 05/05/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận 02 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Viết Nhật (Điều tra viên), Lê Văn Có (người chứng kiến), Đỗ Nhân Hiền (người chứng kiến), Phan Ngọc S và hình dấu Công an phường 14, quận Bình Thạnh, bên trong có:

- Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5451g (không phải năm bốn năm một gam), loại Ketamine.

- Gói 2: Bột màu trắng trong 03 viên thuốc dạng con nhộng màu đỏ có tổng khối lượng 1,0229g (một phẩy không hai hai chín gam), không tìm thấy ma túy.

Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo Phan Ngọc S, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái*

phép chất ma túy” theo điểm a Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đây là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, đến sức khỏe của con người, làm lây lan tệ nạn nghiệp ngập ma túy trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống các tội phạm về ma túy và các tệ nạn khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án tù giam phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, chấp hành pháp luật, đồng thời giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3.2] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo Phan Ngọc S có nhân thân xấu, nay lại thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Ngọc S đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo Phan Ngọc S một phần hình phạt.

[3.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 02 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Viết Nhật (Điều tra viên), Lê Văn Có (người chứng kiến), Đỗ Nhân Hiền (người chứng kiến), Phan Ngọc S và hình dấu Công an phường 14, quận Bình Thạnh, bên trong có:

+ Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5451g (không phẩy năm bốn năm một gam), loại Ketamine, là vật thuộc loại bị Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu, tiêu hủy.

+ Gói 2: Bột màu trắng trong 03 viên thuốc dạng con nhộng màu đỏ có tổng khối lượng 1,0229g (một phẩy không hai hai chín gam), không tìm thấy ma túy, không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng

- 01 túi xách màu đen hiệu “Louis Vuitton” là vật liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số thuê bao 0898.888.427 là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe gắn máy Honda SH, biển số 59F1-393.26, số khung: ZDCKF10BOBF-134517, số máy: KF08E-1105963. Qua xác minh xe gắn máy trên do bà Đặng Thị Kiều My (sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú 237/126 Trần Văn Đăng, phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Ngày 11/8/2020, bà My bán xe trên cho Nguyễn Thị Hảo (vợ của bị cáo S) nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Xét tài sản hợp pháp của Nguyễn Thị Hảo, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe trên cho chị Hảo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Phan Ngọc S , Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh đang tiến hành xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phan Ngọc S** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Phan Ngọc S** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 5 năm 2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Viết Nhật (Điều tra viên), Lê Văn Có (người chứng kiến), Đỗ Nhân Hiền (người chứng kiến), Phan Ngọc S và hình dấu Công an phường 14, quận Bình Thạnh, bên trong có: Gói 1: Bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5451g (không phẩy năm bốn năm một gam), loại Ketamine; Gói 2: Bột màu trắng trong 03 viên thuốc dạng con nhộng màu đỏ có

tổng khối lượng 1,0229g (một phẩy không hai hai chín gam); 01 túi xách màu đen hiệu “Louis Vuitton”

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Phan Ngọc S 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số thuê bao 0898.888.427

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 10 năm 2021 giữa Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh quận Bình Thạnh với Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh)

4. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH/13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Phan Ngọc S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Bị cáo Phan Ngọc S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Công an quận Bình Thạnh;
- Công an Thành phố Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại giam;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh-PC53;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Tùng